

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 224/2025/HS-PT

Ngày: 29-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nữ Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Lắc tham gia phiên tòa:**
Ông Vũ Đình Tân- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 239/2025/TLPT-HS ngày 12 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn T về tội “*Đánh bạc*”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 11 tháng 7 năm 2025, của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Đắc Lắc.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Họ và tên: **Nguyễn Thành N**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 3 năm 2000, tại tỉnh Đắc Lắc;

Nơi cư trú: E N, Buôn K, phường T, tỉnh Đắc Lắc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; Trình độ học vấn: 9/12; Bố tên là Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1974 và mẹ tên là Nguyễn Thị L, sinh năm: 1975;

Bị cáo có vợ là Lê Ngọc Bảo T2, sinh năm: 2005 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2024 và con nhỏ nhất sinh năm 2025; Hiện trú tại: E N, Buôn K, phường T, tỉnh Đắc Lắc.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/4/2025 đến ngày 08/4/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Giới tính: Nam; sinh ngày 06 tháng 8 năm 1990, tại tỉnh Bắc Ninh;

Nơi cư trú: 117/20/6 Trần Quý C, tổ dân phố G (thuộc phường T cũ), phường B, tỉnh Đắc Lắc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Bố Bố tên là Nguyễn Văn T3 (đã chết) và mẹ tên là Đào Thị Đ, sinh năm: 1965; Bị cáo có vợ là Đào Thị Thùy D,

sinh năm: 1996 và có 01 con, sinh năm: 2014; Hiện đều trú tại: 117/20/6 T, tổ dân phố G (thuộc phường T cũ), phường B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 11/01/2016, bị Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua các số lô, số đề” bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 20/10/2016, bị Công an phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây mất trật tự ở khu dân cư”, bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 17/8/2017, bị Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 06/10/2017, bị Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, bằng hình thức Cảnh cáo. Bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 15/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HS-ST. Bị cáo chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ, đến ngày 07/7/2018, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/4/2025 đến ngày 08/4/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

Ngoài ra, có 02 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 01/4/2025, Nguyễn Thành N đi xe taxi từ nhà tại địa chỉ số E N, buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đến khu vực hoa viên trên đường C, thuộc tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chơi. Trên đường đi, N ghé vào 01 tiệm tạp hóa (không rõ địa chỉ) mua 06 bộ bài tú lơ khơ (hay còn gọi là bài Tây, loại 52 lá) rồi mang đến hoa viên trên đường C nhằm mục đích đánh bạc. Khi đến nơi, N gặp Trần Đình H, Trần Duy H1, Nguyễn Văn T và Phạm Hồng C1 đều là lái xe taxi đang ngồi chơi tại khu vực hoa viên Chế Lan Viên để chờ đón khách. Lúc này, N, H, H1, T, và C1 cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Cào Liêng” thắng thua bằng tiền thì cả nhóm đồng ý. Trước khi chơi, N lấy ra 06 bộ bài tú lơ khơ mà N đã mua trước đó, C1 lấy một tấm thảm lót chân trong xe taxi của C1 ra để sử dụng làm chiếu bạc, đồng thời cả nhóm quy ước với nhau cách thức đánh bạc thắng thua bằng tiền như sau:

Cả nhóm sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá (quân bài), bỏ đi 02 lá bài Phăng teo (hay còn gọi là lá bài Joker) để chơi. Khi bắt đầu chơi, mỗi người chơi (mỗi tú) sẽ được chia 03 lá bài theo chiều kim đồng hồ, các lá bài còn dư thì đặt úp giữa chiếu bạc. Ban đầu, trước khi chia bài, cả nhóm thống nhất mỗi người chơi

sẽ tiến hành đặt trước số tiền là 20.000 đồng ra giữa chiếu bạc. Sau khi chia bài xong, mỗi người chơi (tụ) sẽ tự xem các lá bài của mình và tính điểm. Nếu người chơi cảm thấy số điểm bài của mình có thể sẽ cao hơn của những người còn lại thì sẽ lựa chọn tiếp tục tố (còn gọi là theo tiếp); ngược lại, nếu người chơi cảm thấy bài của mình có số điểm có thể thấp hơn người khác thì chọn phương án úp bài (có nghĩa là bỏ cuộc và chịu thua 20.000 đồng đã bỏ ra). Người chơi nào tố (chơi tiếp) có quyền cược thêm và bỏ ra số tiền đối với tụ của mình từ 20.000 đồng trở lên; những người chơi còn lại có thể chọn cách tiếp tục tố không giới hạn số tiền hoặc úp bài. Người chơi nào "theo" (tức tố tiếp) thì người chơi đó phải bỏ ra số tiền bằng hoặc cao hơn người trước đã tố. Cứ như vậy cho đến khi những người chơi không theo nữa phải úp bài và nhận thua (tức bỏ đi ván bài đang chơi và bị mất đi số tiền đã cược trước đó). Sau khi tố xong, những người chơi tham gia tố đến hết lượt thì mở bài cho những người còn lại xem và đối chiếu tính kết quả thắng thua. Người chơi nào có điểm hoặc hình thức bài cao nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền mà những người chơi còn lại đã bỏ ra trên chiếu bạc.

Cách tính thắng thua dựa vào điểm và hình thức của bài, trong đó, cách tính điểm quy ước như sau: Các lá bài “2”, “3”, “4”, “5”, “6”, “7”, “8”, “9”, “10” thì có số điểm tương ứng là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10; Các lá bài “J, Q, K” tương ứng với 10 điểm; Lá bài A (còn gọi là lá xì hay lá át) sẽ được tính là 01 điểm; Điểm bài là tổng điểm của các lá bài cộng lại trừ đi hàng chục và cao nhất là 09 điểm; Khi người chơi có 03 lá bài giống nhau (có thể khác màu) gọi là ba cào (hoặc gọi là sấp). Nếu nhiều người chơi có bài cùng ba cào thì bài của người chơi nào có 3 lá bài “A” là lớn nhất, nhỏ nhất là 3 lá bài “2”; 03 lá bài liên tiếp tạo thành sảnh (hoặc gọi là liêng). Nếu nhiều người chơi cùng có bài liêng thì “Q,K,A” là lớn nhất, nhỏ nhất là “A,2,3”; 03 lá bài bất kỳ là các quân bài J, Q, K gọi là ba tiên (hoặc gọi là tây). Nếu nhiều người chơi cùng có ba tiên cùng điểm thì bài nào có đôi (hai lá bài giống nhau) là lớn hơn, rồi tính đến lá bài cao.

Hình thức đánh bài “Cào Liêng” không phân biệt nhà cái (ai chia bài cũng được hoặc có thể người thắng bài ván trước chia bài ván sau) mà các tụ bài trực tiếp tính thắng thua chung với nhau, mỗi ván chỉ có duy nhất 01 người chơi thắng hết số tiền mà những người chơi khác đã bỏ ra để đặt cược hoặc tố. Trung bình mỗi ván bài diễn ra trong thời gian từ 03 đến 05 phút, người nào có bao nhiêu tiền thì chơi bấy nhiêu.

Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Thành N mang theo số tiền 4.500.000 đồng, Phạm Hồng C1 mang theo số tiền 2.100.000 đồng, Nguyễn Văn T mang theo số tiền 790.000 đồng, Trần Duy H1 mang theo số tiền 1.900.000 đồng, Trần Đình H mang theo số tiền 1.450.000 đồng và đều sử dụng hết để đánh bạc. Cả nhóm ngồi đánh bạc với nhau nhiều ván đến khoảng 02 giờ sáng ngày 02/04/2025 thì bị Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang. Tạm giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 7.740.000 đồng (trong đó: tại tụ của Nguyễn Thành N số tiền 2.580.000 đồng, tại tụ của Phạm Hồng C1 số tiền 3.030.000 đồng, tại tụ của Nguyễn Văn T số tiền 420.000 đồng, tại tụ của Trần Duy H1 số tiền 480.000 đồng và tại tụ của Trần Đình H số tiền 1.230.000 đồng), 06 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá đã qua sử dụng và 01 tấm thảm lót sàn xe ô tô bằng nhựa, màu đen, đã qua sử dụng (kích thước (70 x 20 x 01)cm).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2025/HS-ST ngày 11 tháng 7 năm 2025, của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành N **phạm tội** “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành N** 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt từ ngày 02/4/2025 đến ngày 08/4/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt từ ngày 02/4/2025 đến ngày 08/4/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt cho 02 bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 22, 23/7/2025, bị cáo Nguyễn Thành N và bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nhận định, cũng như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 09 (chín) tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Thành N và 07 (bảy) tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Văn T là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, nên cần giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn T cũng như các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

Do đó, đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn T giữ nguyên bản án sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 11/7/ 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1- tỉnh Đắk Lắk.

Các bị cáo Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn T không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định:

Vào ngày 02/4/2025, tại khu vực hoa viên trên đường C, phường B, tỉnh Đắk Lắk các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành N, Phạm Hồng C1, Trần Duy H1, Trần Đình H đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền trái phép, bằng hình thức đánh bài liêng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc và trên người các bị cáo tổng số tiền 10.740.000 đồng (*trong đó: Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 7.740.000 đồng; số tiền tạm giữ trên người của Nguyễn Thành N là 3.000.000 đồng*).

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành N Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt 09 (chín) tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Thành N và 07 (bảy) tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Văn T là nghiêm khắc so với tính chất, mức độ phạm tội do các bị cáo gây ra. Bởi lẽ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội lần đầu có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo Nguyễn Văn T đã dùng số tiền 790.000 đồng để đánh bạc, số tiền dùng để đánh bạc không lớn. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[3]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo thấy rằng: Đối với bị cáo Nguyễn Thành N bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò tích cực nhất, là người chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để đánh bạc. Số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc lớn nhất so với các bị cáo khác nên không đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T số tiền bị cáo dùng để đánh bạc ít hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu vào năm 2018 bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội đánh bạc. Nên bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo.

[4]. Từ những phân tích, nhận định trên xét thấy cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn T.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn T.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 11 tháng 7 năm 2025, của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- *Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành N** 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt từ ngày 02/4/2025 đến ngày 08/4/2025.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt từ ngày 02/4/2025 đến ngày 08/4/2025.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa Phúc thẩm – TANDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP);
- TAND Khu vực 1;
- VKSND Khu vực 1;
- Phòng THADS Khu vực 1;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- THAHS khu vực 1;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đinh Thị Tuyết

